UBND HUYỆN PHONG ĐIỀN **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: 48/KH-PGDĐT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Phong Điền, ngày 08 tháng 9 năm 2022*

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện**

Thực hiện Kế hoạch số 2209/KH-SGDĐT ngày 24/8/2022 của Sở GD&ĐT tỉnh Thừa Thiên Huế về việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trong các cơ sở giáo dục (CSGD), cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tiếp tục cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em, học sinh về cân nặng và chiều cao, đặc biệt là giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng thấp còi trẻ em, kiểm soát thừa cân béo phì, cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng, đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý, góp phần hạn chế các bệnh mạn tính không lây nhiễm liên quan đến dinh dưỡng nhằm phát triển thể lực, cải thiện tầm vóc thế hệ tương lai của trẻ em, học sinh trong các CSGD trên địa bàn huyện.

**2. Yêu cầu:**

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch trong các CSGD trên địa bàn huyện cần được thực hiện thường xuyên, liên tục và lâu dài; lồng ghép đan cài với các Đề án, Dự án và các chương trình có liên quan đảm bảo hiệu quả thiết thực, đúng tiến độ và huy động được nhiều nguồn lực cùng tham gia;

Đối tượng và phạm vi thực hiện Kế hoạch: Trẻ em, học sinh trong các CSGD trên địa bàn huyện Phong Điền; Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường học, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi toàn huyện.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung:**

Chất lượng bữa ăn của học sinh được cải thiện, đảm bảo cân đối về định lượng dinh dưỡng theo khuyến nghị Bộ Y tế; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, chú trọng giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em, đặc biệt là suy dinh dưỡng thể thấp còi, góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc trẻ em, học sinh; kiểm soát có hiệu quả tình trạng thừa cân, béo phì góp phần hạn chế các bệnh mạn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng trên địa bàn huyện.

2

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Về thực hiện chế độ ăn đa dạng, hợp lý và an toàn vệ sinh thực phẩm cho

trẻ em, học sinh trong các CSGD

Trẻ 6-23 tháng có chế độ ăn đúng, đủ đạt 65% vào năm 2025 và đạt 80% vào

năm 2030;

CSGD có tổ chức bữa ăn bán trú xây dựng thực đơn đa dạng hóa thực

phẩm, đảm bảo đủ các nhóm chất cần thiết đạt 100%;

CSGD có tổ chức bữa ăn bán trú thực hiện các điều kiện quy định đảm bảo

an toàn vệ sinh thực phẩm đạt 100%;

CSGD đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho trẻ em, học sinh hợp lý với độ tuổi

theo khuyến nghị dinh dưỡng của Bộ Y tế tối thiểu 90%;

b) Về chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng phòng chống suy dinh dưỡng trong

các CSGD

CSGD tổ chức theo dõi và đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học

sinh đầy đủ theo quy định đạt 100%.

*+ Giai đoạn 2021-2025*

- Tỉ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở vùng miền núi <9%; vùng đồng bằng,

thành thị <4%;

- Tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở vùng miền núi <9%; vùng đồng bằng,

thành thị <4%

- Tỉ lệ suy dinh dưỡng gầy còm ở vùng miền núi <5%; vùng đồng bằng,

thành thị <2%

*+ Giai đoạn 2025-2030*

- Tỉ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở vùng miền núi <8%; vùng đồng bằng,

thành thị <2%;

- Tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở vùng miền núi <8%; vùng đồng bằng,

thành thị <2%

- Tỉ lệ suy dinh dưỡng gầy còm ở vùng miền núi <4%; vùng đồng bằng,

thành thị <1%

*+ Tầm nhìn 2045*

- Tỉ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở vùng miền núi <6%; vùng đồng bằng,

thành thị <1%;

- Tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở vùng miền núi <6%; vùng đồng bằng,

thành thị <1%

- Tỉ lệ suy dinh dưỡng gầy còm ở vùng miền núi <3%; vùng đồng bằng,

thành thị <1%

3

c) Về kiểm soát tình trạng thừa cân, béo phì, dự phòng các bệnh mạn tính

không lây, các yếu tố nguy cơ có liên quan ở trẻ em, học sinh

- Tỷ lệ thừa cân béo phì được kiểm soát; trẻ em dưới 5 tuổi ở mức <10%,

(khu vực thành phố <11% và khu vực vùng nông thôn <7%)

- 100% CSGD tiếp tục tổ chức các hoạt động truyền thông về lợi ích của

việc tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên.

d) Về cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em, học sinh

Nâng cao nhận thức đối với sự thiếu hụt các vitamin và chất khoáng trong khẩu phần ăn đối với cơ thể và vận động bổ sung đầy đủ các vitamin để tránh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh tay chân miệng, thủy đậu…

đ) Về nâng cao khả năng ứng phó dinh dưỡng trong mọi tình huống khẩn cấp và tăng cường nguồn lực thực hiện chiến lược

Đến năm 2025, 100% CSGD có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh có kế hoạch ứng phó, tổ chức đánh giá, triển khai can thiệp dinh dưỡng đặc hiệu trong tình huống khẩn cấp và duy trì đến năm 2030

e) Nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em, học sinh và cha mẹ học sinh về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em, học sinh và cha mẹ học sinh nhận thức được về lợi ích của dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với việc phòng, chống các bệnh không lây nhiễm;

- 100% cán bộ làm công tác y tế trường học được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng hợp lý, nguyên tắc xây dựng khẩu phần ăn và tăng cường hoạt động thể lực, phòng, chống các bệnh không lây nhiễm;

- 100% nhân viên làm việc tại các bếp ăn tập thể trong CSGD được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và an toàn vệ sinh thực phẩm.

f) Tầm nhìn đến năm 2045: trẻ em, học sinh đạt được tình trạng dinh dưỡng tối ưu, kiểm soát các bệnh lây nhiễm liên quan đến dinh dưỡng nhằm nâng cao sức khỏe và góp phần phát triển chất lượng giáo dục

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về dinh dưỡng

- Thành lập Ban chỉ đạo chiến lược quốc gia về Dinh dưỡng của đơn vị giai đoạn 2021-2025 trên cơ sở lồng ghép trong nội dung nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chăm sóc sức khỏe, xây dựng chỉ tiêu giảm suy dinh dưỡng thể thấp còi là một chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu về dinh dưỡng.

- Đưa chỉ tiêu giảm suy dinh dưỡng thấp còi, gầy còm, thừa cân béo phì của trẻ em dưới 5 tuổi là một trong những chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

4

- Nghiên cứu chính sách hỗ trợ dinh dưỡng học đường trước hết là lứa tuổi mầm non ở các vùng sâu, vùng xa, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số nơi có tỷ lệ trẻ em thấp còi và suy dinh dưỡng cao.

2) Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục dinh dưỡng

- Tăng cường hiệu quả thông tin về tầm quan trọng của công tác dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện về tầm vóc, thể chất và trí tuệ của trẻ em đến các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị xã hội để nắm bắt và chỉ đạo triển khai thực hiện;

- Triển khai các hoạt động truyền thông với các loại hình, phương thức nội dung, phù hợp với từng vùng, miền và từng nhóm đối tượng nhằm nâng cao hiểu biết, thực hành dinh dưỡng hợp lý, đặc biệt là phòng, chống suy dinh dưỡng thấp còi, thiếu vi chất dinh dưỡng, kiểm soát thừa cân- béo phì và các bệnh mạn tính không lây nhiễm liên quan đến dinh dưỡng cho trẻ em, học sinh;

- Tiếp tục thực hiện giáo dục dinh dưỡng và thể chất trong hệ thống trường học, xây dựng và triển khai chương trình dinh dưỡng học đường, từng bước thực hiện thực đơn tiết chế dinh dưỡng và sữa học đường cho lứa tuổi mầm non, tiểu học; xây dựng các mô hình phù hợp với từng địa phương và đối tượng;

- Nâng cao hiệu quả truyền thông, giáo dục, tư vấn về thực hành dinh dưỡng hợp lý theo độ tuổi. Chú trọng giáo dục kỹ năng mềm, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để hình thành lối sống, thói quen lành mạnh về dinh dưỡng hợp lý;

- Tăng cường thời lượng truyền thông, hướng dẫn, tư vấn dinh dưỡng hợp lý trên các phương tiện thông tin báo, đài cấp tỉnh, huyện, xã và các phương tiện truyền thông kỹ thuật số.

3) Tăng cường công tác phối hợp liên ngành và vận động xã hội

- Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về công tác dinh dưỡng, chú trọng phối hợp chặt chẽ giữa các ban ngành: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động Thương binh và Xã hội trong triển khai thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng; chú trọng trong lồng ghép, phối hợp với các chương trình dự án có liên quan đến dinh dưỡng;

- Huy động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia triển khai, thực hiện Chiến lược thông qua tài trợ cho các hoạt động dinh dưỡng như sản xuất dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe, thực hiện quy định về sản xuất và kinh doanh thực phẩm, sản phẩm dinh dưỡng.

4) Tăng cường nâng cao năng lực của các cấp quản lý, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong các CSGD về vai trò của dinh dưỡng và hoạt động thể lực trong trường học

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của dinh dưỡng hợp lý là nền tảng cho sự phát triển thể chất, sức khỏe và trí tuệ của trẻ tới các cấp ủy, chính quyền, cán bộ quản lý giáo dục các cấp, giáo viên mầm non , giáo viên phổ thông, các bậc cha mẹ, học sinh.

5

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông phải được cung cấp nguồn dinh dưỡng hợp lý, các nhóm thực phẩm bảo đảm lành mạnh và vệ sinh an toàn thực phẩm cho từng cấp học, các tiêu chuẩn định mức về dinh dưỡng phù hợp; Nếu cung cấp chế độ ăn nghèo nàn cho trẻ các độ tuổi mầm non, tiểu học, phổ thông thì trẻ sẽ chậm phát triển, dễ bị suy dinh dưỡng, thiếu máu, thiếu vitamin A, thiếu I-ốt và không có đủ năng lượng để học tập và vui chơi. Ngược lại, nếu đối tượng này ăn quá nhiều, đặc biệt thực phẩm giàu năng lượng thì dễ bị thừa cân - béo phì và các bệnh mạn tính như tăng huyết áp, bệnh tim mạch, đái tháo đường, ung thư...

- Tăng cường vai trò của hoạt động thể chất, các bài thể lực, các môn thể thao phù hợp cho từng độ tuổi, từng cấp học; Cung cấp kiến thức về các bệnh không lây nhiễm do tác động của chế độ dinh dưỡng, hoạt động thể lực; các yếu tố nguy cơ dẫn đến suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì và một số bệnh mạn tính không lây đối với từng cấp học, bậc học, đặc biệt là nguy cơ do rượu bia, thuốc lá.

5. Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ về dinh dưỡng

- Tăng cường năng lực, nghiên cứu về khoa học dinh dưỡng và thực phẩm, nghiên cứu chế biến các thực phẩm bổ sung, vi chất dinh dưỡng, sản phẩm dinh dưỡng và dinh dưỡng đặc biệt phù hợp với các đối tượng.

- Đẩy mạnh tin học hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành dinh dưỡng và an toàn thực phẩm. Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong xây dựng kế hoạch can thiệp về dinh dưỡng ở các cơ sở GD, đặc biệt là phòng chống dinh dưỡng thể thấp còi và thiếu vi chất dinh dưỡng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giám

sát, tư vấn, thống kê, báo cáo về công tác dinh dưỡng trên phạm vi toàn tỉnh.

6. Tăng cường chuyên môn kỹ thuật triển khai can thiệp dinh dưỡng

- Cải thiện chất lượng bữa ăn, bảo đảm an ninh thực phẩm và an ninh dinh dưỡng

+ Tăng cường phổ biến về nhu cầu khuyến nghị dinh dưỡng, tháp dinh dưỡng, lời khuyên dinh dưỡng hợp lý, thực đơn, khẩu phần, chế độ dinh dưỡng và hoạt động thể lực phù hợp cho mọi đối tượng.

+ Xây dựng các kế hoạch và giải pháp can thiệp đặc hiệu góp phần cải thiện tình trạng dinh dưỡng, nâng cao thể lực và thể chất của học sinh phù hợp theo vùng, miền, ưu tiên những vùng nghèo, khó khăn, dân tộc thiểu số và các nhóm đối tượng có nguy cơ khác, hướng dẫn bảo đảm an ninh thực phẩm và chất lượng bữa ăn tại nhà trường

+ Nâng cao năng lực giám sát dinh dưỡng và thực phẩm cho cán bộ quản lý. GV, NV phụ trách dinh dưỡng nhằm giám sát diễn biến tiêu thụ thực phẩm và tình trạng dinh dưỡng một cách hệ thống.

+ Xây dựng, triển khai hiệu quả các chương trình, dự án và mô hình can thiệp dinh dưỡng thiết yếu trong nhà trường như: theo dõi tăng trưởng và phát triển của trẻ em; quản lý và điều trị cho trẻ em suy dinh dưỡng cấp tính; phòng

6

chống thiếu vi chất dinh dưỡng cho trẻ em; bảo đảm nước sạch, vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường trong các cơ sở giáo dục.

+ Triển khai các dịch vụ tư vấn dinh dưỡng, mô hình can thiệp phòng,

chống thừa cân béo phì cho học sinh

+ Tăng cường hệ thống thực phẩm tại chỗ an toàn, đa dạng, giàu dinh dưỡng và bền vững đáp ứng nhu cầu cho học sinh tại mọi vùng miền, đặc biệt trong khu vực bị thiên tai, dịch bệnh.

+ Lồng ghép các dịch vụ dinh dưỡng với các chương trình khác như y tế, giáo dục, phát triển kinh tế xã hội vùng miền núi và đồng bào dân tộc thiểu số, nông thôn mới, giảm nghèo, bảo trợ xã hội để đảm bảo tăng nguồn lực đầu tư cho học sinh cần can thiệp.

- Thực hiện hoạt động dinh dưỡng học đường tại trường học

+ Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục dinh dưỡng học đường, giáo dục thể chất và hoạt động thể thao, lồng ghép trong các giờ học chính khóa, hoạt động ngoại khóa và xây dựng các mô hình truyền thông phù hợp.

+ Xây dựng các tài liệu truyền thông và tổ chức truyền thông cho cha mẹ học sinh về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm có lợi và an toàn cho sức khỏe phòng, chống bệnh không lây nhiễm, tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh. Đặc biệt quan tâm đến dinh dưỡng hợp lý cho lứa tuổi tiền dậy thì và dậy thì.

+ Xây dựng hướng dẫn, tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi, vùng, miền và bảo đảm đa dạng thực phẩm (đối với các trường học có tổ chức bữa ăn học đường). Ban hành các quy định nhằm hạn chế học sinh tiếp cận với các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe.

+ Xây dựng cơ chế phối hợp, liên kết giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em, học sinh; thông tin cho phụ huynh về tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh trong trường học.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực của các tổ chức, cá

nhân, các nguồn hợp pháp khác.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1) Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện;

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục dinh dưỡng, tăng cường hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trong trường học;

- Phối hợp chặt chẽ giữa các Phòng ban, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện dinh dưỡng và vận động thể lực phù hợp cho trẻ em và học sinh, đặc biệt cho nhóm tuổi tiền dậy thì và dậy thì trong các CSGD trên địa bàn. Lồng ghép các chương trình giáo dục thay đổi hành vi về dinh dưỡng hợp lý và vận động thể lực phù hợp với học sinh trong trường học vì mục đích phát triển trẻ thơ toàn diện;

7

- Thực hiện, giám sát, kiểm tra các hoạt động về dinh dưỡng hợp lý trong trường học, bữa ăn học đường, an toàn vệ sinh thực phẩm, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh, tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh;

- Chỉ đạo triển khai đẩy mạnh các hoạt động liên quan đến dinh dưỡng hợp lý cho học sinh trong chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 và Đề án đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm;

- Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các CSGD nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe, cải thiện dinh dưỡng, phát triển thể lực cho trẻ em, học sinh ở trong các CSGD;

- Phối hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong

chăm sóc, nuôi dưỡng và bảo vệ sức khỏe trẻ em, học sinh;

- Theo dõi, đôn đốc và xây dựng kế hoạch nắm, kiểm tra việc triển khai,

thực hiện của các đơn vị, trường học; định kỳ sơ, tổng kết theo quy định. - Thực hiện báo cáo theo quy định của sở.

2) Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện

- Căn cứ Kế hoạch của Phòng GD&ĐT thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; phối hợp với các cấp ngành, cha mẹ học sinh đẩy mạnh công tác tuyên truyền về dinh dưỡng; phối hợp các ban ngành liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ các CSGD triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch; thực hiện các báo cáo theo đúng quy định;

- Tổ chức hội nghị, hội thảo sau khi tiếp thu tại Phòng GD&ĐT cho cán bộ

quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 trong các CSGD trên địa bàn huyện, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện (để b/c);

- Các trường học trên địa bàn (để t/h); - Website Ngành;

- Lưu: VT, MN.

Ký bởi: Phòng Giáo dục và

**TRƯỞNG PHÒNG**Đào tạo

Email: gddt.phongdien@thuathienh ue.gov.vn

Cơ quan: Tỉnh Thừa Thiên Huế

Thời gian ký: 08/09/2022 08:36:26 AM

**Nguyễn Phi Hùng**

8

.